

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHONG  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **87/2021/HSST**  
Ngày: 22/7/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Hưng Quang

Bà Trần Thị Hà

*Thư ký phiên tòa:* Ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

*Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:* Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/HSST, ngày 27/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS, ngày 15/6/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2021/HSST – QĐ, ngày 30/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm T** (tên gọi khác: Q), Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12.12.2000; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: làm biển; Cha: Phạm B; Mẹ: Nguyễn Đ; Anh, chị, em ruột: Có 02 người; Vợ: Đỗ C; Con: có 01 người sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 05.4.2021 đến ngày 08.4.2021 được trả tự do, hiện đang tại ngoại tại thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Đinh N, sinh năm 1965; Địa chỉ: 01, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/4/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm T nhờ một người thanh niên không rõ lai lịch mua dùm cho T 01

gói ma túy đá với số tiền 200.000 đồng và trả công cho người đi mua ma túy số tiền 20.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 40 phút người thanh niên đến đưa cho T 01 gói ma túy đá, T cất giấu ma túy vào túi quần phía trước bên phải đi bộ đến thôn H, xã C, huyện T mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Bộ đội Biên phòng Hòa Minh phối hợp với Công an xã C tuần tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T 01 gói nylon không màu kích thước 03 x 0,5cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy đá cất giấu nhằm mục đích sử dụng; thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của T số tiền 250.000 đồng.

T hành khám xét nơi ở của Phạm T tại thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Căn cứ bản kết luận giám định số 416/KLGD-PC09 ngày 08.4.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

+ Mẫu M (thu giữ khi bắt quả tang) gửi giám định khối lượng 0,2007 gam là Methamphetamine.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 75/QĐ/KSĐT/VKS/HS, 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm T từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” kể từ ngày bắt thi hành án nhưng được khấu trừ 04 ngày tạm giữ (từ ngày 05/04/2021 đến ngày 08/4/2021).

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy gói nylon đã cất lấy mẫu và 0,1571 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm trong phong bì số 416, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Trả lại cho bị cáo số tiền 250.000 đồng tại biên lai số 0002859 ngày 21.5.2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong nhưng đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng: Bị cáo T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 75/QĐ/KSĐT/VKS –HS, ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có căn cứ để xác định: Đây là vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xảy ra vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 05/4/2021 tại thôn H, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận do Phạm T đang tàng trữ Methamphetamine có khối lượng 0,2007 gam để sử dụng thì bị phát hiện.

Do đó, cáo trạng số 75/QĐ/KSĐT/VKS –HS, ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Phạm T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và làm lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho tính mạng và sức khỏe cộng đồng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm T từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khi luận tội là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1571 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm trong phong bì số 416, đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 250.000 đồng thu giữ của bị cáo, do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Đối với người thanh niên đi mua ma túy đá dùm cho T và người thanh niên đã bán ma túy đá, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm T **12 (mười hai)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được khấu trừ 04 ngày tạm giữ (từ ngày 05/04/2021 đến ngày 08/4/2021).

[2]] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1571 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm trong phong bì số 416, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

Trả lại cho bị cáo số tiền 250.000 đồng tại biên lai số 0002859 ngày 21.5.2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

## **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

### **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

#### Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.

**Lâm Thị Mỹ Kỳ**